

<p>- Kilogram viết tắt là kg (GV viết)</p> <p>- GV giới thiệu quả cân: 1kg; 2kg; 5kg.</p> <p>HĐ 2: Thực hành:</p> <p>MT: Biết cân một số đồ vật, làm đ-ợc tính cộng trừ có đơn vị kg</p> <p>Cách tiến hành</p> <p><u>Bài 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu y/c - GV yêu cầu HS xem tranh vẽ - GV y/c HS quan sát và điền kết quả - GV cho HS nhận xét - GV nhận xét. <p><u>Bài 2:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu/y/c - Làm tính cộng trừ khi ra kết quả phải có tên đơn vị đi kèm. - GV nhận xét <p><u>Bài 3:</u> (HS về nhà làm.)</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị kg dùng để làm gì? - Nhận xét tiết học. <p>Về nhà viết bài vào vở.</p>	<p>- Vài HS đọc kilôgam viết tắt là kg</p> <p>- HS xem và cầm quả cân 1kg</p> <p>-HS làm từng bài tập</p> <p><u>Bài 1</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS điền vào chỗ chấm, đồng thời đọc to. - VD: Hộp sơn cân nặng 3 kg. <p><u>Bài 2:</u></p> <p>$6\text{ kg} + 20\text{ kg} = 26\text{ kg}$ $47\text{ kg} + 12\text{ kg} = 59\text{ kg}$ $24\text{ kg} - 13\text{ kg} = 11\text{ kg}$ $35\text{ kg} - 25\text{ kg} = 10\text{ kg}$ $10\text{ kg} - 5\text{ kg} = 5\text{ kg}$</p> <p><u>Bài 3:</u> (HS về nhà làm.) Cả hai bao cân nặng : $25 + 10 = 35\text{ (kg)}$ HS Trả lời</p>
---	---

Tiết 4
Phân môn: Kể chuyện
BÀI : NG- ê I THỢY CÒ

I- Mục tiêu:

* Xác định được 3 nhân vật trong câu chuyện: chú bộ đội, thầy giáo và Dũng.

HS biết tham gia dựng lại phần chính của câu chuyện theo các vai.

- Rèn kĩ năng nghe: Tập trung nghe bạn kể chuyện để đánh giá đúng lời kể của bạn

* Giáo dục HS kính trọng thầy, cô giáo cũ.

* Các KNS cơ bản được giáo dục:

- Xác định giá trị
- Tự nhận thức về bản thân
- Lắng nghe tích cực

HS trung bình, yếu (Xác định được 3 nhân vật trong câu chuyện: chú bộ đội, thầy giáo và Dũng)

HS khá, giỏi, HS biết tham gia dựng lại phần chính của câu chuyện theo các vai.)

II- Đồ dùng dạy học :

- Gv: Tranh SGK
- HS: SGK.

III — Các hoạt động dạy học chủ yếu :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định:</u></p> <p>2. <u>KT bài:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh kể lại truyện Máu giấy vụn và nêu ý nghĩa. - Nhận xét <p>3. <u>Bài mới:</u></p> <p>a. GT bài: trực tiếp.</p> <p>b. <u>Vào bài:</u></p> <p>HD 1: HD kể chuyện.</p> <p>MT: Kể nối tiếp từng đoạn câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể toàn truyện. (2 lần) * HD hs kể từng đoạn . + Bức tranh vẽ cảnh gì ở đâu? - Nêu tên các nhân vật trong truyện? - HD hs q/s tranh và gợi ý thảo luận theo nhóm - Ai là nhân vật chính? Chú bộ đội xuất hiện trong hoàn cảnh nào? Chú là ai? Đến lớp làm gì? + T- ong tự đoạn 2: GV h- ớng dẫn cho HS kể chuyện . * Kể lại toàn bộ câu chuyện? - GV H/dẫn gợi ý giúp HS kể chuyện - Cho thi kể chuyện trước lớp * Dựng lại truyện theo vai: - GV làm người dẫn chuyện. <p>HD 2: HD tìm ý nghĩa truyện.</p> <p>MT: Hiểu phải kính trọng thầy giáo, cô giáo..</p>	<p>Hát</p> <p>HS lên kể</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe kể chuyện - Dững, chú Khánh (bố của Dững), thầy giáo. - Luyện kể theo nhóm - HS kể từng đoạn - HS kể toàn chuyện - 1 HS vai Dững, 1 HS vai chú Khánh, 1 HS vai thầy giáo

<p>Qua câu chuyện giúp em hiểu điều gì? Liên hệ giáo dục học sinh...</p> <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò:</u> - Thi kể 1 đoạn của câu truyện. - Nhận xét – tuyên d- ơng. GDKNS: - Qua bài em thấy tình cảm của thầy và trò như thế nào? - Dẫn về nhà tập kể lại truyện cho mọi ng- ời nghe.</p>	<p>- Tình cảm của thầy và trò rất thân thiết và sâu sắc.</p> <p>- Về tập phân vai dựng lại hoạt cảnh</p>
---	--

I. PHỤ ĐẠO VÀ BỒI DƯỠNG

I. PHỤ ĐẠO

<i>Đọc và viết</i>	<i>Nội dung thực hiện của học sinh</i>
<i>Tên nội dung</i>	<i>NGƯỜI THẦY CŨ.</i>

Thứ tư ngày 12 tháng 10 năm 2016

Ngày soạn: 10/09/2016

Ngày dạy : 12 /10/2016

Tiết 1

Phân môn: Tập đọc

Bài : **Thời khóa biểu**

- Mục tiêu:

- Đọc rõ ràng, dứt khoát thời khóa biểu ; biết nghỉ hơi sau từng cột, từng dòng.
- Hiểu được tác dụng của thời khóa biểu. (trả lời được các CH1, 2, 4)

HS trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4 trong SGK

II- Độ dùng dạy học :

GV: - Bảng phụ kẻ sẵn thời khóa biểu để H/dẫn HS.

HS: - SGK...

III. Các hoạt động dạy học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1 . <u>Ôn định:</u> 2 . <u>KT bài:</u> - Học sinh đọc bài Ng- ời thầy cũ và trả lời câu hỏi trong bài - Nhận xét 3. <u>Bài mới:</u></p>	<p>- Học sinh đọc bài Ng- ời thầy cũ và trả lời câu hỏi trong bài</p>

<p>a. <u>GT bài</u>: trực tiếp</p> <p>b. <u>Vào bài</u>:</p> <p>*Hoạt động 1: Luyện đọc</p> <p>MT: Đọc rõ ràng thời khóa biểu...</p> <p>GV đọc mẫu,</p> <p>H- ớng dẫn HS luyện đọc.</p> <p>- GV đọc mẫu thời khóa biểu: đọc đến đâu chỉ th- ớc đến đấy theo cách</p> <p>+ Đọc: Thứ , Buổi , Tiết.</p> <p>-Giúp hs hiểu nghĩa từ khó</p> <p>-HDhs luyện đọc theo nhóm</p> <p>- Tổ chức cho hs thi đọc tr- ớc lớp.</p> <p>* GV cho HS thi đọc : Động viên HS yếu , tuyên d- ơng HS khá.</p> <p>*Hoạt động 2: Tìm hiểu bài.</p> <p>MT: Hiểu đợc tác dụng của thời khóa biểu.</p> <p>-HD hs đọc thâm và trả lời câu hỏi .</p> <p>- Các câu hỏi trong SGK.</p> <p>CH1: Đọc thời khóa biểu theo từng ngày (thứ - buổi – tiết)</p> <p>CH2: Đọc thời khóa biểu theo buổi (buổi – thứ – tiết)</p> <p>- CH3: Đọc và ghi lại số tiết học chính, số tiết học bổ sung, số tiết học tự chọn?</p> <p>VD: Buổi sáng : Tiết 1;4 Tiếng Việt Buổi chiều: Tiết 2: Tiếng Việt</p> <p>- GV H/dẫn HS nhận xét đánh giá.</p> <p>- CH4: Em cần TKB để làm gì?</p> <p>KL: Thời khóa biểu dùng để soạn bài...</p> <p>HĐ 3: HD HS luyện đọc cả bài</p> <p>MT: Đọc rõ ràng, dứt khoát và biết nghỉ hơi sau từng cột.</p> <p>- Tổ chức cho HS luyện đọc cá nhân.</p> <p>- Nhận xét — tuyên d- ơng.</p> <p>4. <u>Củng cố – dặn dò</u>:</p>	<p>- HS đọc thâm.</p> <p>- HS luyện đọc .</p> <p>HS luyện đọc cá nhân: Tiếng việt, ngoại ngữ, hoạt động ngoài giờ lên lớp, Nghệ thuật</p> <p>- HS đọc thành tiếng TKB thứ hai theo mẫu SGK.</p> <p>-HS luyện đọc theo nhóm .</p> <p>- Các nhóm thi đọc.</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu.</p> <p>Đọc thời khóa biểu theo từng ngày (thứ - buổi – tiết)</p> <p>Đọc thời khóa biểu theo buổi (buổi – thứ – tiết)</p> <p>- Cả lớp đọc thâm TKB đếm số tiết của môn học, ghi vở nháp.</p> <p>- Nhiều HS đọc bài làm của mình tr- ớc lớp.</p> <p>- Để biết lịch học, chuẩn bị bài ở nhà, mang sách vở và đồ dùng học tập cho đúng.</p> <p>- Vài HS đọc TKB của lớp</p> <p>- HS đọc TKB</p> <p>- Để biết lịch học, chuẩn bị bài ở nhà, mang sách vở và đồ dùng học tập cho đúng.</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thời khóa biểu của em. - Hằng ngày em dùng thời khóa biểu trong tr- ờng hợp nào? <p style="text-align: center;">Nhận xét giờ học</p> <p style="text-align: center;">Nhắc HS rèn luyện thói quen dùng thời khóa biểu.</p>	
---	--

TIẾT 2: thể dục

Tiết 3

Môn: Toán

Bài: LUYỆN TẬP

I- Mục tiêu:

- Biết dụng cụ đo khối lượng : cân đĩa, cân đồng hồ (cân bàn).
- Biết làm tính cộng, trừ và giải toán với các số kèm đơn vị kg.
- Bài tập cần làm: Bài 1, 3 (cột 1),4,

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1

HS khá, giỏi làm được các bài 1, 3 (cột 1),4,

- II- Đồ dùng dạy học:

GV: - Một cái cân, đồ vật, sách...

HS: - SGK...

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định:</u></p> <p>2. <u>KT bài:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết đơn vị dùng để đo khối l- ượng. - Nhận xét , <p>-GV cho học sinh làm bài tiết trước</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc y/c bài toán. - GV HD phân tích đề toán - GV cho HS thực hành. - GV nhận xét <p>3. <u>Bài mới:</u></p> <p>a. <u>GT bài:</u> trực tiếp</p> <p>b. <u>Vào bài:</u></p> <p><i>Hoạt động 1:</i> Thực hành cân.</p> <p>MT: Biết dùng cân để cân một số đồ vật.</p>	<p>hát</p> <p><u>Bài 2:</u></p> <p style="margin-left: 20px;">$6 \text{ kg} + 20 \text{ kg} = 26 \text{ kg}$</p> <p style="margin-left: 20px;">$47 \text{ kg} + 12 \text{ kg} = 59 \text{ kg}$</p> <p style="margin-left: 20px;">$24 \text{ kg} - 13 \text{ kg} = 11 \text{ kg}$</p>

<p><u>Bài 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhìn tranh và nêu - GV nhận xét <p><u>Bài 2:(HS về nhà làm .)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát tranh và điền vào chỗ trống nặng hơn hay nhẹ hơn. - Yêu cầu: HS quan sát kim lệch về phía nào rồi trả lời. - GV nhận xét. <p>HD 2:Làm bài tập MT: Làm tính có thêm đơn vị kg</p> <p><u>Bài 3:</u> Tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu y/c - GV cho HS thực hành giải - Lưu ý kết quả phải có tên đơn vị đi kèm. - GV cho HS nhận xét - GV nhận xét <p><u>Bài 4:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc đề bài toán - GV HD HS tìm hiểu đề bài toán. + Để tìm số gạo nếp mẹ mua về ta phải làm sao? - GV cho HS thực hành giải - GV cho HS nhận xét - GV nhận xét <p><u>Bài 5: (HS về nhà làm.)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc đề bài toán - GV HD HS tìm hiểu đề bài toán. + Để tìm con ngỗng nặng bao nhiêu ta phải làm sao? - GV cho HS thực hành giải - GV cho HS nhận xét - GV nhận xét - <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị kg dùng để làm gì? - Nhận xét tiết học. - Về ghi bài vào vở. 	<p><u>Bài 1</u></p> <p>HS nêu:</p> <p><u>Bài 2:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> Quả cam nặng hơn 1 kg. (Sai) Quả cam nhẹ hơn 1 kg. (Đúng) Quả bưởi nặng hơn 1 kg. (Đúng) Quả bưởi nhẹ hơn 1 kg. (Sai) Quả cam nặng hơn quả bưởi. (Sai) Quả cam nhẹ hơn quả bưởi.(Đúng) <p><u>Bài 3</u></p> $3 \text{ kg} + 6 \text{ kg} - 4 \text{ kg} = 5 \text{ kg}$ $15 \text{ kg} - 10 \text{ kg} + 7 \text{ kg} = 12 \text{ kg}$ $8 \text{ kg} - 4 \text{ kg} + 9 \text{ kg} = 13 \text{ kg}$ $16 \text{ kg} + 2 \text{ kg} - 5 \text{ kg} = 13 \text{ kg}$ <p><u>Bài 4:</u></p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p>Mẹ mua số gạo nếp là: $26 - 16 = 10(\text{kg})$ Đáp số: 10 kg.</p> <p><u>Bài 5:</u></p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p>Con ngỗng nặng là: $2 + 3 = 5 \text{ (kg)}$ Đáp số: 5 kg</p> <p>- HS Đơn vị kg dùng để cân</p>
---	---

Bài: Ăn uống đầy đủ

I- Mục tiêu:

- Biết ăn đủ chất, uống đủ nước sẽ giúp cơ thể chóng lớn và khỏe mạnh.
- Biết được buổi sang nên ăn nhiều, buổi tối ăn ít, không nên bỏ bữa ăn.
 - * Các KNS cơ bản được giáo dục:
 - Kỹ năng ra quyết định: Nên và không nên làm gì trong việc ăn uống hằng ngày.
 - Quản lý thời gian để đảm bảo ăn uống hợp lý.
 - Kỹ năng làm chủ bản thân: Có trách nhiệm với bản thân để đảm bảo ăn đủ 3 bữa và uống đủ nước.

HS trung bình, yếu , (Biết ăn đủ chất, uống đủ nước sẽ giúp cơ thể chóng lớn và khỏe mạnh)

HS khá, giỏi, Biết được buổi sang nên ăn nhiều, buổi tối ăn ít, không nên bỏ bữa ăn..)

II- Đồ dùng dạy học:

GV: - Tranh vẽ trong SGK

HS: - Tranh SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. KT bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none">- Nói sự tiêu hóa thức ăn ở các bộ phận.- Nhận xét. <p>3. Bài mới:</p> <p>a. GT bài: Trực tiếp</p> <p>b. Vào bài:</p> <p>HĐ 1: Thảo luận theo nhóm đôi</p> <p>MT: Ăn uống đầy đủ có lợi cho sức khỏe...</p> <p>-HD hs thảo luận theo nhóm đôi .</p> <p>- B- ớc 1: Làm việc theo nhóm nhỏ.</p> <p>- Hàng ngày các em ăn mấy bữa?</p> <p>Mỗi bữa ăn những gì? và ăn bao nhiêu?</p> <p>- Ngoài ra các em ăn uống thêm gì?</p> <p>- B- ớc 2: Làm việc cả lớp.</p> <p>Gọi hs trả lời sau đó KL:</p> <p>- Mỗi ngày cần ăn đủ 3 bữa là sáng, trưa, tối...</p> <p>HĐ2: Thảo luận về ăn uống đầy đủ.</p> <ul style="list-style-type: none">- B- ớc 1: Làm việc cả lớp.- HS nhớ lại những gì các em đã đ- ọc học ở bài	<p>HS : Nói sự tiêu hóa thức ăn ở các bộ phận</p> <p>- HS hỏi và trả lời trong nhóm.</p> <p>VD: ăn 3 bữa ,ăn thêm hoa quả , uống sữa,..</p> <p>- HS đại diện nhóm báo cáo kết quả, kết luận</p>

<p>(tiêu hóa thức ăn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - B- ớc 2: Đại diện nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. - KL: Cần ăn đủ các loại thức ăn và ăn đủ l- ợng thức ăn, uống n- ớc để biến thành chất bổ d- ỡng nuôi cơ thể làm cơ thể khỏe m.au lớn... <p>4. <u>Củng cố, dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi đi chợ. Nhận xét. GDKNS: <i>Nên và không nên làm gì trong việc ăn uống hằng ngày?</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ rồi trả lời. <p>HS nêu:Dạ đây nhào trộn thức ăn ..biến thành chất bổ dưỡng đi nuôi cơ thể qua đ- ờng máu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đại diện lên bảng trả lời <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi - Ăn uống đầy đủ để chóng lớn.
--	--

Tiết 5
Phân môn:Tập viết

BÀI : Chữ hoa E, Ê

I- Mục tiêu:

- Viết đúng 2 chữ hoa E ,E Â (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ - E hoặc E Â), chữ và câu ứng dụng : Em (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), Em yêu trường em (3 lần).

HS *năng khiếu, viết đúng, đẹp và đủ các dòng .*

II- Đồ dùng dạy học:

GV:- Mẫu hai chữ cái E, Ê đặt trong khung chữ.

HS: - Vở tập viết.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định:</u> Hát</p> <p>2. <u>KT bài:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu vở học sinh viết ở nhà chấm. - Nhận xét. <p>3. <u>Bài mới:</u></p> <p>a. <u>GT bài:</u> trực tiếp</p> <p>b. <u>Vào bài:</u></p> <p>HĐ 1: HD quan sát , nhận xét.</p> <p>MT: Biết mẫu chữ hoa E, Ê và độ cao chữ...</p> <p>1. Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.</p> <p>* Gắn mẫu chữ E</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữ E cao mấy li? - Gồm mấy đường kẻ ngang? - Viết bởi mấy nét? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - 5 li - 6 đường kẻ ngang. - 2 nét

<ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ vào chữ <i>E</i> và miêu tả: + Gồm 1 nét cong dưới và 2 nét cong trái nối liền nhau tạo vòng giữa thân chữ. - GV viết bảng lớp. - GV hướng dẫn cách viết. - GV viết mẫu kết hợp nhắc lại cách viết. <p>2. HS viết bảng con.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS viết 2, 3 lượt. GV nhận xét uốn nắn. * Gắn mẫu chữ <i>Ê</i> - Chữ <i>Ê</i> giống và khác chữ <i>E</i> ở điểm nào? - GV yêu cầu HS viết 2, 3 lượt. - GV nhận xét. <p>❖ <i>Hoạt động 2:</i> Hướng dẫn viết câu ứng dụng. <i>Mục tiêu:</i> Nắm được cách viết câu ứng dụng, mở rộng vốn từ.</p> <p>* Treo bảng phụ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giới thiệu câu: <i>E m yêu trường em</i> 2. Quan sát và nhận xét: <ul style="list-style-type: none"> - Nêu độ cao các chữ cái. - Cách đặt dấu thanh ở các chữ. - Các chữ viết cách nhau khoảng chừng nào? - GV viết mẫu chữ: <i>E m</i> lưu ý nối nét <i>E</i> và <i>m</i>. 3. HS viết bảng con <ul style="list-style-type: none"> * Viết: : <i>E m</i> - GV nhận xét và uốn nắn. <p>❖ <i>Hoạt động 3:</i> Viết vở <i>Mục tiêu:</i> Viết đúng mẫu cỡ chữ, trình bày cẩn thận.</p> <p>* Vở tập viết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu viết. - GV cho HS viết vào vở. - GV theo dõi, giúp đỡ HS - Chấm, chữa bài. - GV nhận xét chung. <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho 2 dãy thi đua viết chữ đẹp. - GV nhận xét tiết học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát - HS quan sát. - HS tập viết trên bảng con - Chữ <i>Ê</i> giống chữ hoa <i>E</i> hoa, chỉ thêm 2 nét xiên tạo thành dấu mũ. - HS viết bảng lớp và bảng con. - HS đọc câu - <i>E</i>, <i>g</i>, <i>y</i>: 2,5 li - <i>t</i>: 1,5 li - <i>m</i>, <i>n</i>, <i>u</i>, <i>ư</i>, <i>r</i>, <i>ơ</i>, <i>ê</i>: 1 li - Dấu huyền (`) trên <i>ơ</i> - Khoảng chữ cái o - HS viết bảng con - Vở Tập viết - HS viết vở - Mỗi đội 3 HS thi đua viết chữ đẹp trên bảng lớp.
---	---

Thứ năm ngày 13 tháng 10 năm 2016

Ngày soạn: 10/09/2016

Ngày dạy : 13 /10/2016

Tiết 2:

Môn :Toán

Bài : CỘNG VỚI MỘT SỐ 6 + 5

I. Mục tiêu:

- Biết cách thực hiện phép cộng dạng 6+5, lập được bảng 6 cộng với một số.
- Nhận biết trực giác về tính chất giao hoán của phép cộng.
- Dựa vào bảng 6 cộng với một số để tìm được số thích hợp điền vào ô trống.
- Bài tập cần làm: Bài 1,2,3,

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS khá, giỏi, làm được các bài 1,2,3,

II. Đồ dùng dạy học:

GV: Que tính, bảng phụ bài tập 1.

HS: Bảng con ...

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Khởi động</u></p> <p>2. <u>Bài cũ:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV kiểm tra VBT- GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u></p> <p>❖ <u>Hoạt động 1:</u></p> <p>Thực hiện phép cộng dạng 6 + 5.</p> <p><u>Mục tiêu:</u> Biết cách thực hiện phép cộng dạng 6+5. Thuộc các công thức 6 cộng với một số.</p> <p><u>Phương pháp:</u> Trực quan, luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu phép cộng 6 + 5- GV nêu bài toán: Có 6 que tính, thêm 5 que tính nữa là mấy que tính?- Vậy: $6 + 5 = 11$- GV gọi HS lên đặt tính dọc và tính <ul style="list-style-type: none">- GV gọi HS nêu cách cộng?- GV y/c HS lập bảng cộng <ul style="list-style-type: none">- GV cho HS học thuộc lòng bảng cộng- GV nhận xét	<p>- Hát</p> <p><u>Bài 4:</u></p> <p><u>Bài giải:</u></p> <p>Mẹ mua số gạo nếp là: $26 - 16 = 10(\text{kg})$ Đáp số: 10 kg.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS thao tác trên que tính, trả lời- HS thực hiện $\begin{array}{r} 6 \\ + 5 \\ \hline 11 \end{array}$ $6 + 5 = 11$ $6 + 6 = 12$ $6 + 7 = 13$